

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TV
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2025/DS-ST
Ngày: 12-5-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TV, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

Ông Cao Minh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Tăng Phan Nhật Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án thụ lý số: 12/2025/TLST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 156/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Trần Kim T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 27 Đường L, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Dương Tấn L**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm V, Phường Q, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Nơi ở hiện nay: Hẻm 27, Đường B, Khóm V, Phường 1, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh. (có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 04/11/2024 và lời khai của bà Trần Kim T là nguyên đơn trình bày:

Ông Dương Tấn L là bạn của chồng bà T, thường xuyên lại nhà chơi, rồi mượn của bà T tổng số tiền 278.000.000 đồng vào tháng 6 năm 2022. Bà T và ông L có thỏa thuận lãi suất là 5%/tháng, nhưng ông L không có đóng lãi ngày nào cả. Ông L có giao cho bà T giữ 01 Giấy chứng minh công an nhân dân để làm tin. Tiếp đó, không nhớ ngày tháng năm, ông L có thể chấp xe mô tô hiệu Arblack để vay số tiền 30.000.000 đồng (nhưng sau đó, ông L nói với bà T cho mượn lại chiếc xe để làm kiếm tiền nên bà T đã giao xe lại cho ông L quản lý sử dụng). Ông L mượn tiền với mục đích gì thì bà T không biết.

Ngày 17/6/2024 tại Tại trại giam công an tỉnh T ông Dương Tấn L có viết biên nhận và cam kết thừa nhận có nợ bà T tổng số tiền 308.000.000 đồng và hứa trả mỗi tháng 7.000.000 đồng. Có sự chứng kiến của cấp trên ông L. Từ ngày 07/7/2024 đến ngày 07/9/2024 ông L có trả cho bà được 19.500.000 đồng thì không trả nữa. Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L trả cho bà T số tiền đã vay là 288.500.000 đồng. Không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Dương Tấn L vắng mặt nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án trong thời gian chuẩn bị xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim T. Buộc ông Dương Tấn L phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Kim T số tiền vay còn nợ là 288.500.000 đồng. Bà T không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Tấn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim T. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay”. Vụ án có bị đơn ông Dương Tấn L cư trú tại Khóm V, Phường Q, thành phố TV, nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành

phố TV theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Dương Tấn L có đơn xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông L là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

- Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim T về việc yêu cầu ông Dương Tấn L phải có nghĩa vụ trả cho T số tiền vay còn nợ là 288.500.000 đồng.

Căn cứ vào biên nhận và cam kết ngày 17/6/2024 thể hiện ông Dương Tấn L thừa nhận có nợ bà Trần Kim T tổng số tiền 308.000.000 đồng và cam kết mỗi tháng sẽ trả cho bà T số tiền 7.000.000 đồng và khi nào bán được nhà tại phường A và lãnh số tiền hưu, thì ông L sẽ trả hết số tiền còn lại cho bà T. Kể từ ngày cam kết thì ông L chỉ trả cho bà T được số tiền 19.500.000 đồng. Còn lại số tiền 288.500.000 đồng ông L chưa thanh toán cho bà T. Vì vậy, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Dương Tấn L phải có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 288.500.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

Bà T không yêu cầu tính lãi suất nên không xem xét giải quyết.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Tấn L phải chịu án phí là 14.425.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim T.

Buộc ông Dương Tấn L phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Kim T số tiền gốc còn nợ là 288.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Tấn L phải chịu án phí là 14.425.000 đồng.

Bà Trần Kim T không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Trần Kim T số tiền tạm ứng án phí 7.212.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0001257 ngày 31/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TV.

3. Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Bùi Thảo Nguyên